

Số: 18 /2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ 55,81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Trần Minh L**, sinh năm 1983; ĐKHKTT: Số 420 nhà 30B, phường Q, quận Đ, TP H.

- **Chị Phạm Phương N**, sinh năm 1986; ĐKHKTT: Số 420 nhà 30B, phường Q, quận Đ, TP H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận Đ, TP H ngày 18/07/2019, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc.

Nay anh L và chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể nên anh L và chị N cùng đề nghị được Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N xác định có 01 con chung là Trần Minh A, sinh ngày 21/09/2008. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao anh Lê trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản: Anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Trần Minh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N.

- Về con chung: Anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N xác nhận có 01 con chung là Trần Minh A, sinh ngày 21/09/2008. Giao anh L trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ: Anh Trần Minh L và chị Phạm Phương N nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án anh Trần Minh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 09753 ngày 03 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thắng

